



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc tôi xin báo cáo trước Đại hội kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	Thực hiện so với kế hoạch	Thực hiện 2018	Thực hiện so với 2018
Doanh thu thuần	752.014	949.506	-21%	804.180	-6%
Giá vốn	564.820	651.655		595.820	
Lợi nhuận gộp	187.194	297.851	-37%	208.360	-10%
Doanh thu tài chính	95.099	11.982		19.640	
Chi phí tài chính	32.681	24.925		21.117	
Doanh thu tài chính	42.392	38.328		34.558	
Chi phí tài chính	13.842	21.008		23.518	
Chi phí bán hàng	128.026	151.585		144.338	
Chi phí quản lý	46.381	43.857		53.724	
Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	103.757	106.785		19.861	
Lợi nhuận trước thuế	104.732	106.702	-2%	19.574	435%
Lợi nhuận sau thuế	87.003	83.323	4%	12.698	

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2019 đã kiểm toán)

1. Kết quả kinh doanh:

1.1. Kết quả:

➤ Doanh thu thuần từng ngành hàng như sau:

Đvt: triệu đồng

Nhóm hàng	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	% tăng/giảm so với 2018	% hoàn thành kế hoạch
Dược phẩm	412.519	488.758	538.311	-16%	77%
Capsule	229.995	193.115	235.000	19%	98%
Vikimco	86.854	86.529	107.113	0%	81%
Euvipharm	22.625	35.461	69.082	-36%	33%
Hàng ngoài	21	318		-93%	
Tổng	752.014	804.180	949.506	-6%	79%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2019 đã kiểm toán)

- Doanh thu thuần đạt 79% so với kế hoạch và giảm 6% so với năm 2018, doanh thu không đạt kế hoạch nguyên nhân chủ yếu là do:

- Dược phẩm:

- o **Mảng đấu thầu ETC:** có sự cạnh tranh về giá dẫn đến mặt bằng giá bán giảm so với trung bình 2019. Doanh thu các sản phẩm chiến lược tương đương sinh học chưa được công bố theo kế hoạch nên ảnh hưởng trong triển khai đấu thầu.
- o **Mảng OTC:** doanh thu chưa đạt kế hoạch do sự thay đổi về chính sách quản lý kinh doanh của bộ y tế với một số nhóm thuốc thuộc diện quản lý đặc biệt làm cho việc bán nhóm này cho nhà thuốc khó khăn hơn.
- **Capsule:** Nhà máy 3 hoạt động doanh thu mảng Capsule tăng, đạt được hợp đồng với những Công ty sản xuất thuốc tân dược, đông dược lớn trên cả nước, giữ vững thương hiệu trên thị trường. Trong năm 2019 các nhà máy Capsule đều hoạt động hết công suất 3 ca nhưng vẫn không thể đáp ứng hết nhu cầu của thị trường.
- **Vikimco:** do có sự cạnh tranh về giá nên giá thành giảm, nhưng tỷ lệ trúng thầu cao, nên vẫn duy trì được doanh số bằng năm 2019. Năm 2020 tập trung sản phẩm chiến lược là Bom Insulin nên có lợi nhuận tốt hơn, đạt được kế hoạch đề ra.

➤ **Lợi nhuận sau thuế:**

ĐVT: triệu đồng

Khoản mục	Thực hiện 2019	So với kế hoạch 2019		So với năm 2018	
		Kế hoạch 2019	% hoàn thành	Thực hiện năm 2018	% Tăng/giảm
Lợi nhuận sau thuế	87.003	83.323	104%	12.698	585%

- Tuy doanh thu thuần không đạt kế hoạch nhưng lợi nhuận sau thuế năm 2019 vượt 4% so với kế hoạch và tăng vượt trội so với năm 2018, nguyên nhân chủ yếu là do: Việc thoái vốn Euvipharm, ghi nhận doanh thu tài chính và giảm các chi phí liên quan đến việc bán hàng của EVP, hoàn nhập dự phòng hàng tồn kho.

1.2. Công tác tổ chức mạng lưới bán hàng:

- Hệ thống phân phối của DCL với hình thức bán trực tiếp, bán qua Công ty cổ phần Dược phẩm Benovas, 10 chi nhánh tại các tỉnh, thành phố lớn và 61 nhà phân phối trên phạm vi toàn quốc.
- Hệ thống ETC DCL trực tiếp tham gia thầu tại các sở y tế trên cả nước và cung cấp hàng hóa trực tiếp đến tất cả các bệnh viện, trung tâm y tế thông qua hệ thống chi nhánh của DCL trên toàn quốc.
- Capsule cung cấp nang cho các Công ty lớn chuyên sản xuất thuốc tân dược, đông dược và thực phẩm chức năng trong nước. Năm 2019 DCL đã ký hợp đồng với các khách hàng có doanh số lớn, mở ra cơ hội hợp tác kinh doanh lâu dài và ổn định.

2. Kết quả sản xuất

ĐVT: Triệu sản phẩm

Nhóm hàng	Thực hiện 2019	So với kế hoạch năm 2019		So với năm 2018	
		Kế hoạch năm 2019	% hoàn thành KH	Thực hiện năm 2018	% tăng /giảm
Dược phẩm	1.096	1.383	80%	1.182	(7,3%)
Capsule	4.743	4.659	101,8%	4.506	5,2%
Dụng cụ y tế	140,5	139	101%	128,3	9,5%
Tổng cộng	5.979,5	6.181	96,7%	5.816,3	2,8%

2.1. Nhà máy sản xuất dược phẩm:

- Sản xuất dược phẩm đạt 1.096 triệu sản phẩm hoàn thành 80% kế hoạch năm 2019, giảm 7,3% so với cùng kỳ do chủ trương điều chỉnh giảm kế hoạch sản xuất, giảm tồn kho, tập trung đầu tư sản xuất nhóm hàng

chủ lực, giá trị cao như: các dạng sản phẩm sủi bọt, sản phẩm hệ điều trị thuộc nhóm thuốc tim mạch, huyết áp, đái tháo đường, kháng virus... Tuy sản lượng không cao nhưng có giá trị và lợi nhuận rất cao và ít đối thủ cạnh tranh. Với chủ trương tái cơ cấu danh mục hàng hóa trong sản xuất, kinh doanh, trong năm 2019 HĐQT đã mạnh dạn đầu tư thiết bị hiện đại với mục đích tự động hóa, cơ giới hóa trong sản xuất như: máy ép vỉ cấp viên tự động công suất cao chuyên ép vỉ alu alu sản phẩm kháng sinh thế hệ mới như Cefixim, Cefuroxim, Vipocef..

- Song song việc đầu tư dây chuyền, thiết bị, HĐQT còn mạnh dạn đầu tư cải tạo mới hoàn toàn đối với nhà máy sản xuất Non-Betalactam, sửa chữa nhà máy kháng sinh Cephalosporin, nhà máy thuốc nước, kem, si rô vào tháng 02/2020, nâng cấp điều kiện sản xuất một cách tốt nhất, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

2.2. Nhà máy sản xuất Capsule:

- Tổng sản lượng đạt 4.743 triệu nang, đạt 101,8% so với kế hoạch, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2018. Nhà máy đã khai thác 100% công suất các dây chuyền thiết bị thuộc dự án mở rộng Capsule 3. Sản phẩm của các dây chuyền này đã được 100% khách hàng sử dụng và phản hồi tốt về chất lượng.
Trong năm 2019 nhu cầu thị trường đã vượt quá công suất khả dĩ của nhà máy, đặc biệt là quí 4, do đó nhà máy đã sản xuất liên tục trong thời gian Tết Nguyên đán để cung ứng sản lượng ở mức cao nhất.
- Khai thác tối đa công suất các thiết bị tự động với 75% tổng sản lượng nang được phân loại bằng máy
- Về chất lượng: đã tăng cường quản lý ở tất cả các khâu của qui trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, giảm tối đa tỉ lệ khuyết tật, phế phẩm. Trong năm qua số lượng sản phẩm không phù hợp có sự cải thiện rõ rệt, giảm tương đương 50% so với 2019.
- Nhà máy đã được đầu tư nâng cấp, tăng 100% công suất hệ thống xử lý nước thải.
- Đầu tư cách âm nhà đặt thiết bị Chiller, đáp ứng chỉ tiêu tiếng ồn trong môi trường xung quanh nhà máy.

2.3. Nhà máy sản xuất dụng cụ y tế:

- Sản xuất năm 2019 đạt 140,5 triệu sản phẩm đạt 101% kế hoạch, tăng 9,5% so với năm 2018.
- Năm 2019 đã đưa vào sản xuất dây chuyền in-ghép ống-ép vi ống 5ml tự động, dây chuyền hoạt động cho ra sản phẩm có chất lượng cao, giảm chi phí sản xuất. Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và ISO 13485: 2016 được đánh giá giám sát duy trì chứng nhận.
- Đã đưa vào sản xuất tube calci cho nhà máy Dược phẩm tiết kiệm trên 900 triệu đồng và sản xuất piston với công thức mới tiết kiệm hơn 200 triệu đồng.
- Nghiên cứu đưa vào sản xuất bơm tiêm kim 30G dùng tiêm insulin.

3. Công tác chăm sóc khách hàng:

- Với mong muốn có thể hỗ trợ và chăm sóc khách hàng bằng nhiều phương thức, Trung tâm CSKH của Công ty đã triển khai thêm kênh CSKH qua zalo và web chat, trong đó kênh zalo có lượng tương tác khá tốt và rất được khách hàng ưa chuộng.
- Hình thức chăm sóc khách hàng qua SMS brandname (18.685 SMS) và email (3.798 email) tiếp tục được duy trì nhằm phát huy hiệu quả trong việc tăng cường nhận diện thương hiệu của Công ty.
- Bằng việc thực hiện các chiến dịch chăm sóc khách hàng qua điện thoại và thăm hỏi trực tiếp, Trung tâm chăm sóc khách hàng đã luôn nắm bắt và hỗ trợ giải quyết kịp thời, hiệu quả các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng, giúp nâng cao sự tin tưởng và hài lòng của khách hàng đối với công ty. Thông qua đó, Trung tâm CSKH đã kịp thời cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu của hơn 4.000 khách hàng kênh OTC.
- Ngoài ra, trong năm 2019 Trung tâm CSKH đã thực hiện khảo sát ý kiến của các khách hàng lớn về chất lượng sản phẩm và dịch vụ của viên nang rỗng, kết quả nhận được là 82% khách hàng đánh giá chất lượng sản phẩm viên nang DCL tốt và rất tốt.
- DCL còn có đội ngũ hỗ trợ kỹ thuật sản xuất Capsule đến hỗ trợ trực tiếp tại các Công ty dược phẩm có mua nang của DCL.

4. Hoạt động nghiên cứu sản phẩm

- Danh mục dược phẩm của Công ty hiện nay có 138 sản phẩm.
- Trong năm đã hoàn thành nghiên cứu 12 sản phẩm mới.
- Sản phẩm được Cục quản lý Dược cấp số visa: 11 sản phẩm. Trong đó, các sản phẩm có nhiều tiềm năng như: PANALGANEFFER CODEIN; PANALCOX 90; MOBIUM; PANALGANEFFER 500.
- Sản phẩm được Cục quản lý Dược cấp duy trì visa: 36 sản phẩm
- Các sản phẩm đạt tương đương sinh học: Ibersartan/HCTZ (150/12,5mg); Cefuroxim 125; M-Rednison 16 (đã được công bố BE).

5. Thực hiện đầu tư:

5.1. Dự án cải tạo Nhà máy sản xuất Dược phẩm, Nhà máy sản xuất Capsule.

5.2. Đầu tư các sản phẩm tương đương sinh học; Đầu tư mới tại các nhà máy sản xuất các máy móc, thiết bị hiện đại, cao tốc nâng công suất, tăng chất lượng sản phẩm.

6. Các công tác khác:

❖ Nhân sự:

Tổng số lao động hiện có của công ty cuối năm 2019 là 982 người. Trong đó, trình độ trên đại học: 15 người (1.5%); Đại học, cao đẳng 310 người (31.6%); trung cấp: 300 người (30.5%); sơ cấp và công nhân lành nghề: 357 người (36.4%).

Các chế độ, chính sách đối với người lao động Công ty luôn quan tâm và thực thi phù hợp với quy định của Pháp luật. Duy trì và thực hiện đúng, đủ các chế độ, chính sách về BHXH, BHYT, BHTN và kiểm tra sức khỏe định kỳ; ngoài ra Công ty còn mua thêm bảo hiểm kết hợp cho người lao động, tổ chức bữa ăn giữa ca, ăn trưa tại Công ty...

Công tác đào tạo nội bộ và bên ngoài được thực hiện thường xuyên, người lao động sau các khóa đào tạo được hiểu biết hơn, thành thạo kỹ năng hơn đáp ứng yêu cầu của sự phát triển về công nghệ, về quy mô, đổi mới sản phẩm của Công ty.

Công ty đăng tuyển dụng nhân sự trên website Công ty và qua các kênh Vietnamworks, CareerBuilder, lựa chọn được nhân sự phù hợp, đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Công tác xã hội:

Vận động, thực hiện đóng góp Quỹ vì người nghèo, Quỹ tấm lòng vàng; hỗ trợ thuốc khám chữa bệnh cho bà con nghèo tại tỉnh Lâm Đồng, Cà Mau, Ninh Thuận, Kon Tum; tặng quà Tết cho người dân địa phương Phường 5, Phường 8; thăm viếng gia đình Chính sách, thanh niên phường 5 nhập ngũ... Tổng kinh phí: 520.510.000 đồng.

7. Lương của Ban Tổng Giám đốc DCL năm 2019 là: 2.276.750.000 đồng.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020:

Kính trình Đại hội dự kiến Kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau:

Stt	Khoản mục	Số tiền
1	Doanh thu thuần	844 tỷ đồng
2	Lợi nhuận gộp	279 tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	83,6 tỷ đồng

➤ Dự kiến doanh thu thuần từng ngành hàng:

Nhóm hàng	Thực hiện 2019 (tỷ đồng)	Kế hoạch 2020 (tỷ đồng)	% tăng/giảm so với 2019
-----------	-----------------------------	----------------------------	-------------------------------

Dược phẩm	412,52	454,20	10%
Capsule	229,99	265,04	15%
Vikimco	86,85	92,63	7%
Hàng thanh lý (EVP, DCL)	22,63	5,53	
Hàng ngoài	0,02		
Cắt lô, XNK		26,60	
Tổng	752,01	844,00	12%

➤ **Các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh:**

1. Dược phẩm:

Tăng cường đầu tư phát triển các sản phẩm tương đương sinh học, mục tiêu mỗi năm có từ 3-4 sản phẩm đạt tương đương sinh học.

OTC:

- Tập trung phát triển hệ thống bán hàng, đào tạo nâng cao nhân sự bán hàng, đào tạo chăm sóc khách hàng chu đáo, hiệu quả.
- Tập trung xây dựng nhóm hàng chiến lược, có doanh số lớn và lợi nhuận cao.
- Phối hợp Bộ phận Marketing giới thiệu các sản phẩm chiến lược.

ETC:

Tập trung vào những dòng sản phẩm khác biệt, sản phẩm ít đối thủ cạnh tranh, sản phẩm đạt chứng nhận về chất lượng thuốc. Đồng thời nỗ lực hợp tác với nhà phân phối, phối hợp với các chi nhánh tại mỗi khu vực tham gia đấu thầu hiệu quả.

2. Capsule: kế hoạch 2020 doanh số đạt 265 tỷ đồng, tăng 15% so với 2019

- Triển khai dự án mở rộng Nhà máy sản xuất Capsule giai đoạn 4 với 4 dây chuyền sản xuất capsule có tính năng, công suất vượt trội (tăng 11% so với Capsule 3), do nhà sản xuất Technophar Canada cung cấp - thương hiệu uy tín, chất lượng đã đặt nền móng và làm nên thương hiệu Capsule của Dược Cửu Long hôm nay.
- Nhà máy đầu tư thêm thiết bị phân loại nang tự động nhằm mục đích nâng tỉ lệ tự động hóa khâu phân loại khuyết tật nang lên 85%; Đầu tư thêm thiết bị in Logo trên nang, đáp ứng nhu cầu in của khách hàng; Đầu tư thiết bị tiệt trùng tự động bằng khí EO gas, đáp ứng nhu cầu nang vô trùng, không chất bảo quản cho khách hàng.
- Thị trường xuất khẩu: Phối hợp cùng đối tác xuất khẩu tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu nang khu vực Asia: Lào, Myamar..

3. Dụng cụ y tế:

Kế hoạch sản xuất 158 triệu sản phẩm, tăng 12,5% so với năm 2019:

- Phát triển thêm dòng sản phẩm 5cc dạng tiết kiệm dùng cho hệ điều trị.
- Tăng cường sản xuất bơm tiêm 5cc dạng ép vi để tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm.
- Đưa vào sản xuất bơm 50CC chuyên dùng cho bơm tiêm điện đạt ISO 7886-2
- Tập trung sản phẩm chiến lược là Bơm Insulin nên có lợi nhuận tốt hơn, đạt được kế hoạch đề ra.
- Tập trung thầu ở những bệnh viện, SYT lớn, trúng thầu sản phẩm chiến lược bơm Insulin và dây truyền dịch.

4. Kế hoạch đầu tư:

- Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết số 07 và 08 ngày 30/12/2019 thông qua chủ trương đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất Capsule giai đoạn 4, 5 và đầu tư xây dựng mới Nhà máy vật tư y tế như sau
 - Đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất Capsule giai đoạn 4, 5:
 - *Giai đoạn 4:*
Công suất trước khi mở rộng: 5,5 tỷ nang/năm
Công suất dự kiến tăng thêm: 2,4 tỷ nang/năm
Tổng vốn đầu tư dự kiến: 130 tỷ đồng
Thời gian thực hiện dự kiến: bắt đầu vào Quý 2/2020, hoàn thành vào Quý 4/2020.
 - *Giai đoạn 5:*
Công suất trước khi mở rộng: 7,9 tỷ nang/năm
Công suất dự kiến tăng thêm: 2,4 tỷ nang/năm
Tổng vốn đầu tư dự kiến: 130 tỷ đồng
Thời gian thực hiện dự kiến: năm 2021.
 - Đầu tư xây dựng mới Nhà máy vật tư y tế thông qua Công ty cổ phần Thiết bị y tế Benovas:
Tổng vốn đầu tư dự kiến: 231 tỷ đồng
Công suất: 480 triệu sản phẩm/năm
Thời gian dự kiến triển khai: Quý 02/2020
Thời gian dự kiến hoàn thành: Quý 01/2021
Địa điểm dự kiến xây dựng: xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
 - Các dự án trên sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng, dự kiến doanh thu toàn Công ty đạt 1.200 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 140 tỷ đồng.

Ban Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh 2020 như trên.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Chân thành cảm ơn. Trân trọng kính chào.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Minh Nguyệt